

Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị T, sinh năm 1985.
- Bị đơn: anh Trần Thanh D, sinh năm 1982.

Cùng nơi thường trú: tổ B, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Trần Thanh D.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị T và anh Trần Thanh D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: chị Bùi Thị T và anh Trần Thanh D có 01 con chung: Trần Hưng V, sinh ngày 26/8/2018. Khi ly hôn, chị Bùi Thị T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Hưng V cho đến khi con

chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Thanh D không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Bùi Thị T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; trả lại cho chị T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000971 ngày 06 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Quảng Ninh;
- Thi hành án DS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Cửa Ông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Tuấn

